

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 376/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị P, sinh năm 1969

Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số 10/19/124 đường L, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Ông Bùi Quốc C, sinh năm 1966

Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số 10/19/124 đường L, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Căn cứ Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30-10-2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị P và ông Bùi Quốc C.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị P tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002347 ngày 14-10-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Nam Định. Trả lại bà Lê Thị P 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND TP. N;
- Chi cục THADS TP. N;
- UBND xã T, huyện Q, tỉnh Ninh Bình (ĐK lại ngày 08-8-2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lương Việt Bằng**